

Ngày 26/4/2022, Chính phủ ban hành Nghị định số 28/2022/NĐ-CP về chính sách tín dụng ưu đãi thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2030.

Từ năm 2021 đến năm 2025 tiếp nối các chính sách tín dụng giải quyết vốn để tiếp tục phát triển kinh tế, nhà ở, đời sống cho đồng bào dân tộc thiểu số đã hỗ trợ thực hiện thực hiện từ năm 2020, đồng thời thực hiện mục tiêu mở rộng tín dụng chính sách tạo sinh kế cho đồng bào dân tộc thiểu số tham gia vào các dự án phát huy thế mạnh của địa phương, góp phần thực hiện mục tiêu quốc gia về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Nghị định số 28/2022/NĐ-CP quy định 06 chính sách tín dụng đối với thực hiện thông qua Ngân hàng Chính sách xã hội, cụ thể: (1) Cho vay hỗ trợ đời sống; (2) Cho vay hỗ trợ nhà ở; (3) Cho vay hỗ trợ đời sống sản xuất; (4) Cho vay hỗ trợ chuyển đổi nghề; (5) Cho vay hỗ trợ phát triển vùng trồng đặc sản lưu quý; (6) Cho vay phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị. Đối tượng khách hàng được vay vốn gồm: Hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo quy định trong từng thời kỳ; Doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, hộ gia đình và các tổ chức hoạt động sản xuất, kinh doanh có số lao động là người dân tộc thiểu số.

Tiêu chí cụ thể: Đối với khách hàng vay vốn hỗ trợ đời sống, nhà ở bao gồm: Hộ nghèo dân tộc thiểu số; hộ nghèo dân tộc Kinh cư trú hợp pháp ở xã đặc biệt khó khăn, thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Đối tượng vay vốn phải đáp ứng đủ các điều kiện: Cư trú hợp pháp tại địa phương và có tên trong danh sách hộ gia đình được thực hiện chính sách hỗ trợ vốn đời sống, nhà ở do cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; Thành viên đi vay vốn có hộ gia đình từ 18 tuổi trở lên, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ; Có phương án vay vốn phù hợp với mục đích sử dụng vốn vay.

Đối với khách hàng vay vốn để sử dụng vào việc trang trải chi phí đời sống, chi phí xây dựng hoặc sửa chữa, cải tạo nhà ở. Mục cho vay do Ngân hàng Chính sách xã hội và khách hàng vay vốn thỏa thuận nhưng không vượt quá 50 triệu đồng/hộ (đối với cho vay hỗ trợ đời sống), 40 triệu đồng/hộ (đối với cho vay hỗ trợ nhà ở). Thời hạn cho vay: tối đa là 15 năm. Trong 5 năm đầu, khách hàng chịu phí trả nợ gốc. Lãi suất cho vay bằng 3%/năm. Lãi suất không quá hơn bằng 130% lãi suất cho vay.

Đối với khách hàng vay hỗ trợ chuyển đổi nghề, Nghị định quy định đối tượng vay bao gồm: Hộ nghèo dân tộc thiểu số và Hộ nghèo dân tộc Kinh cư trú hợp pháp ở xã đặc biệt khó khăn, thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Đối tượng vay vốn phải đáp ứng đủ các điều kiện sau: Cư trú hợp pháp tại địa phương và có tên trong danh sách hộ gia đình được thực hiện chính sách hỗ trợ đời sống sản xuất hoặc danh sách hộ gia đình được thực hiện chính sách hỗ trợ nghề, chuyển đổi nghề do cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; Thành viên đi vay vốn có hộ gia đình từ 18 tuổi trở lên, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ theo quy định của pháp luật; Có phương án vay vốn phù hợp với mục đích sử dụng vốn vay; Đối tượng vay vốn chỉ được thực hiện một trong hai chính sách hỗ trợ đời sống hoặc hỗ trợ nghề, chuyển đổi nghề. Mục cho vay chi phí nghề tối đa bằng mức vay áp dụng đối với chính sách tín dụng hỗ trợ sinh, sinh viên quy định trong từng thời kỳ. Thời hạn cho vay do Ngân hàng Chính sách xã hội và khách hàng vay vốn thỏa thuận tối đa là 10 năm. Lãi suất cho vay bằng 50% lãi suất cho vay đối với hộ nghèo quy định trong từng thời kỳ. Lãi suất không quá hơn bằng 130% lãi suất cho vay.

Đối với khách hàng vay vốn mục đích đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng đặc sản lưu quý, Nghị định quy định, đối tượng vay vốn là doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, hộ gia đình

và các tổ chức hoạt động sản xuất, kinh doanh hoạt động tại các địa bàn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, số đồng nghiệp 50% tổng số lao động trở lên là người dân tộc thiểu số, tham gia vào Dự án phát triển vùng trồng dứa c li u quý, Dự án trung tâm nhân giống, bảo tồn và phát triển dứa c li u ồng đồng công nghệ cao dứa c c quan có thẩm quyền phê duyệt. Tổng mức cho vay không vượt quá 45% tổng mức đầu tư dự án và không vượt quá 96 triệu đồng đối với Dự án vùng trồng dứa c li u quý, không vượt quá 92 triệu đồng đối với Dự án trung tâm nhân giống.

Tiêu chí cơ bản: Khách hàng vay vốn phải đáp ứng đủ các điều kiện sau: Được thành lập, hoạt động hợp pháp, có phương án đầu tư và số đồng nghiệp vay để tham gia Dự án vùng trồng dứa c li u quý, Dự án trung tâm nhân giống dứa c c quan có thẩm quyền phê duyệt; Được Ngân hàng Chính sách xã hội tham gia thẩm định phương án vay vốn trước khi cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; Thực hiện báo đảm tiến vay theo quy định của Ngân hàng Chính sách xã hội và quy định của pháp luật về giao dịch báo đảm.

Nghị định số 28/2022/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 26/4/2022./.

Thanh Linh